

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 18 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989.

Đều trú tại: Khu A, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 20/11/2014 và cháu Nguyễn Tùng L1, sinh ngày 12/5/2017. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 20/11/2014 cho

đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cho anh Nguyễn Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Tùng L1, sinh ngày 12/5/2017 cho đến khi cháu L1 thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H, anh Q thực hiện quyền này.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị H nộp thay anh Q số tiền án phí mà anh Q phải nộp. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000530 ngày 18/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện Than Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng